

Ngày 30/06/2025	11,800 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-1.7%	0%	126.9%

	Q2/25	
ROE	0.0%	+/- YoY ▲ 0.6%

	Q2/25		
DT thuần	266	QoQ ▲ 7.00	YoY ▼ 104
		▲ 2.8%	▼ 28.0%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
DT thuần	526	YoY ▼ 122
		▼ 18.8%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN gộp	30.2	QoQ ▲ 5.20	YoY ▲ 5.90
		▲ 20.9%	▲ 24.3%
	tỷ VNĐ		

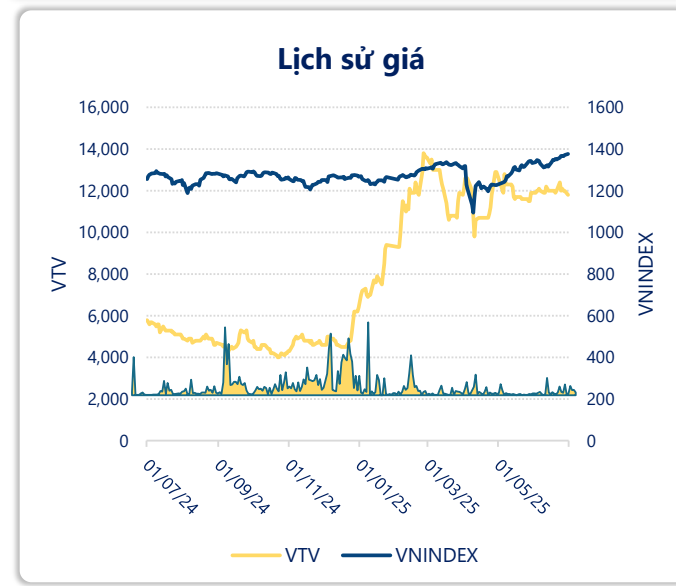
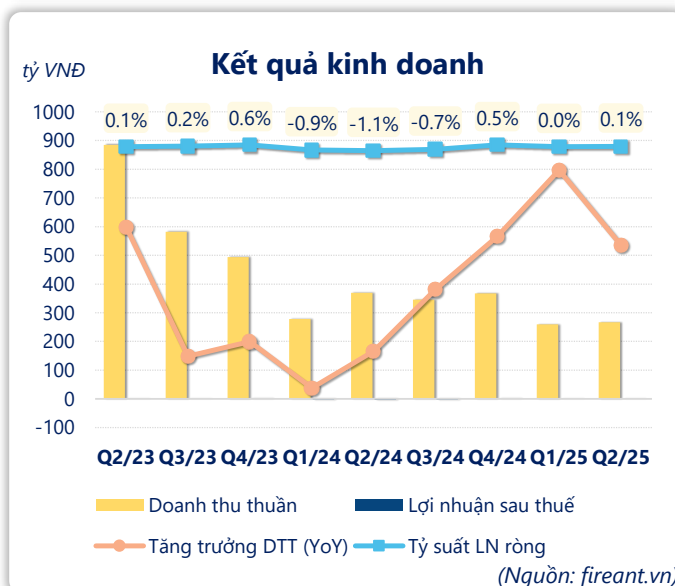
	6T 2025	
LN gộp	55.2	YoY ▲ 4.40
		▲ 8.7%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	-0.63	QoQ ▼ 0.55	YoY ▲ 3.33
		▼ 686%	▲ 84.1%
	tỷ VNĐ		

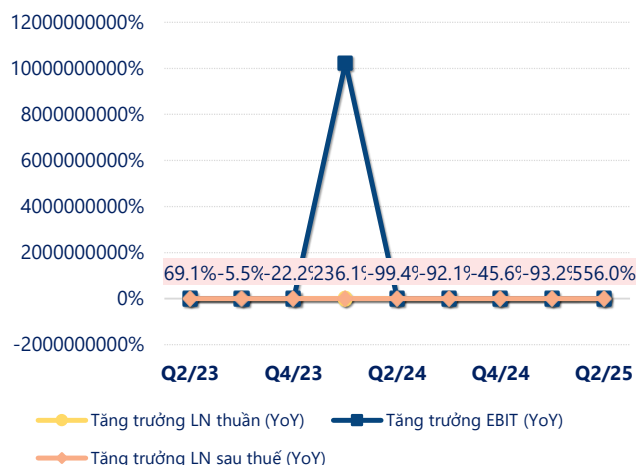
	6T 2025	
LN thuần	-0.71	YoY ▲ 5.66
		▲ 88.9%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	0.40	QoQ ▲ 0.31	YoY ▲ 4.38
		▲ 343%	▲ 110%
	tỷ VNĐ		

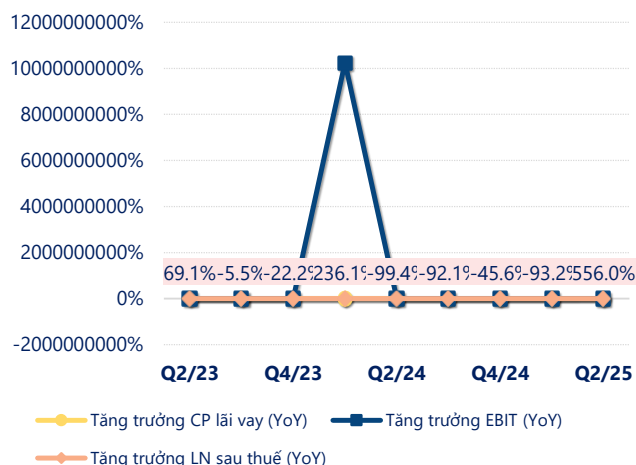
	6T 2025	
LN sau thuế	0.49	YoY ▲ 7.01
		▲ 108%
	tỷ VNĐ	



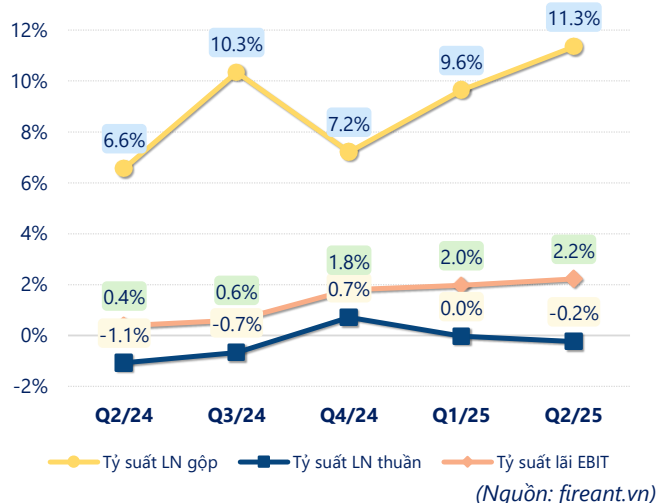
Tăng trưởng lợi nhuận



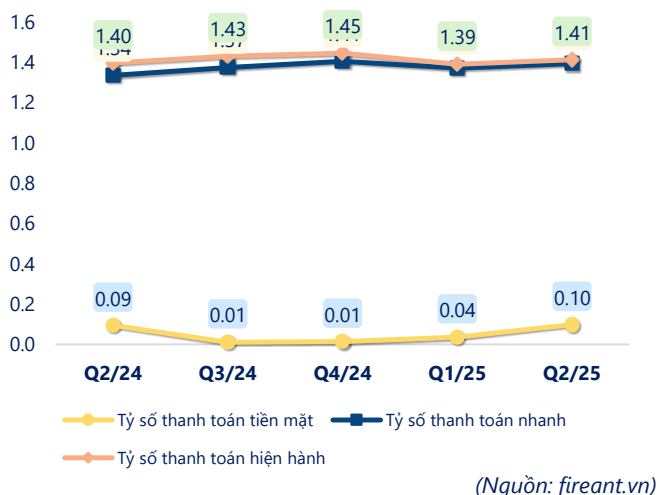
Tăng trưởng chi phí



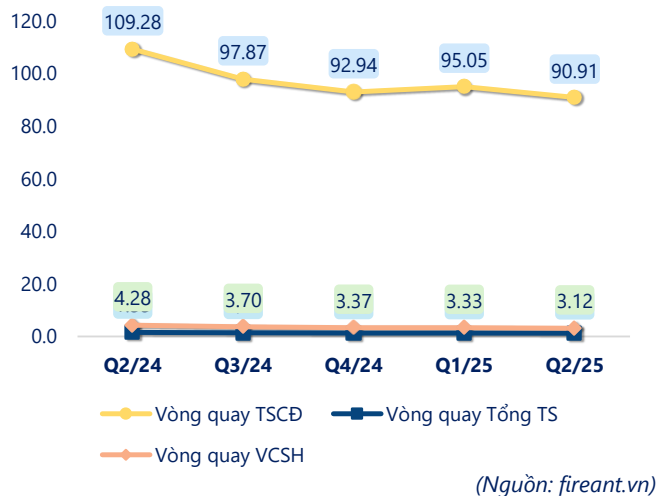
Tỷ suất lợi nhuận



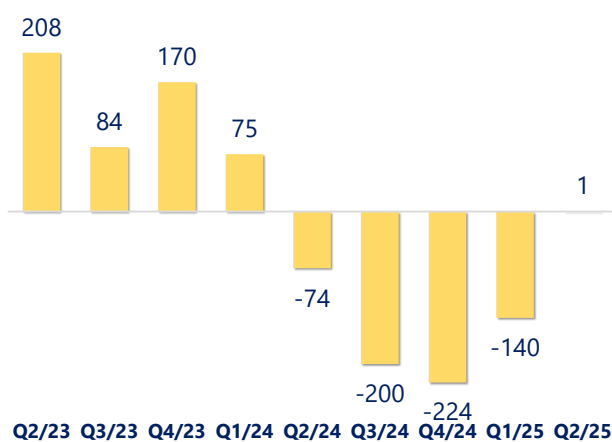
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	266	370	-28.0%	526	648	-18.8%
Giá vốn hàng bán	236	346	-31.8%	470	597	-21.2%
Lợi nhuận gộp	30.2	24.3	24.3%	55.2	50.8	8.7%
Doanh thu HĐTC	0.02	1.82	-98.7%	0.03	1.83	-98.4%
Chi phí TC	5.33	5.38	-0.9%	10.3	11.1	-6.7%
Chi phí lãi vay	5.33	5.38	-0.9%	10.3	11.1	-6.7%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	17.4	17.0	2.6%	34.2	31.5	8.8%
Chi phí QLDN	8.10	7.69	5.4%	11.4	16.5	-30.7%
LN thuần từ HĐKD	-0.63	-3.96	84.1%	-0.71	-6.37	88.9%
Lợi nhuận khác	1.22	0.01	12059%	1.41	0.22	531%
LN trước thuế	0.59	-3.95	115%	0.70	-6.15	111%
Lợi nhuận sau thuế	0.40	-3.98	110%	0.49	-6.52	108%
LNST của CĐ cty mẹ	0.40	-3.98	110%	0.49	-6.52	108%

(Nguồn: fireant.vn)

